

Số: 3368 /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung danh sách tỉnh giảm biên chế đợt 2 năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tỉnh giảm biên chế;

Theo đề nghị của các đơn vị, địa phương và đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 7264/TTr-SNV ngày 19 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung danh sách tỉnh giảm biên chế đợt 2 năm 2026 đối với 77 trường hợp (Theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các đơn vị, địa phương (có công chức, viên chức tỉnh giảm biên chế) có trách nhiệm:

a) Kiểm tra, rà soát điều kiện, tiêu chuẩn đối với đối tượng được tỉnh giảm biên chế; Chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của thông tin, dữ liệu cung cấp tại hồ sơ đề nghị thực hiện tỉnh giảm biên chế.

b) Ban hành quyết định nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc ngay đối với công chức, viên chức được phê duyệt tỉnh giảm biên chế thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định; Lập dự toán kinh phí thực hiện tỉnh giảm biên chế theo danh sách phê duyệt tại Điều 1 Quyết này theo đúng quy định (trong đó xác định cụ thể nguồn kinh phí thực hiện) gửi cơ quan chủ quản kiểm tra, thẩm định gửi Sở Tài chính.

2. Sở Tài chính kiểm tra, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành có liên quan.

3. Trong quá trình giải quyết chế độ, chính sách cho công chức, viên chức, trường hợp cần điều chỉnh thông tin tại Phụ lục kèm theo tại Điều 1 Quyết định này, giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính để điều chỉnh thông tin, đảm bảo thực hiện chính sách, chế độ theo đúng quy định và chịu trách nhiệm về việc điều chỉnh thông tin.

PHÊ DUYỆT DANH SÁCH BỔ SUNG TÍNH GIẢN BIÊN CHẾ ĐỘT 2 NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **3368/QĐ-UBND** ngày **31** tháng **7** năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

[illegible]

[illegible]

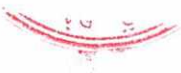
TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh, chức vụ đang đảm nhiệm	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế (tuổi, tháng)	Thời điểm tinh giản biên chế	Thời điểm nghỉ hưu theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP	Số năm nghỉ hưu trước tuổi (năm, tháng)	Chính sách tinh giản biên chế				Đối tượng tinh giản biên chế
									Nghỉ hưu trước tuổi	Chuyển sang làm việc tại các tổ chức không hưởng lương thường xuyên từ NSNN	Thời việc ngay	Thời việc sau khi đi học nghề	
	A	I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
19	Đoàn Thị Hưng	18/01/1972	Cao đẳng	Giáo viên Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ	54 tuổi 7 tháng	01/9/2026	01/6/2030	3 năm 9 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
20	Phạm Đắc Phúc	05/8/1969	Cao đẳng	Giáo viên Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ	57 tuổi	01/9/2026	01/9/2031	5 năm	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
VII	UBND XÃ QUẾ PHƯỚC												
21	Lê Phước Tuấn	10/5/1968	Đại học	Giáo viên Trường TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	58 tuổi 3 tháng	01/9/2026	01/6/2030	3 năm 9 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
VIII	UBND XÃ PHƯỚC TRÀ												
22	Đoàn Văn Bảy	03/02/1967	Đại học	Hiệu trưởng Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	59 tuổi 5 tháng	01/8/2026	01/3/2029	2 năm 7 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
IX	UBND XÃ HÀ NHA												
23	Nguyễn Thanh Sang	03/02/1990	Trung cấp	Nguyên Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã	36 tuổi 5 tháng	01/8/2026					X		Dôi dư do thực hiện tổ chức lại Ban chỉ huy quân sự xã, phường, đặc khu theo Nghị quyết số 66.12/2026NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.
X	UBND XÃ ĐẠI LỘC												
24	Nguyễn Thành Vỹ	12/6/1968	Cao đẳng	Tổ phó chuyên môn, Giáo viên Trường THCS Mỹ Hòa	58 tuổi 5 tháng	01/12/2026	01/7/2030	3 năm 7 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XI	UBND XÃ TAM MỸ												
25	Huỳnh Văn Phương	08/7/1967	Đại học	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Trãi	59 tuổi 4 tháng	01/12/2026	01/8/2029	2 năm 8 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
26	Phan Hương	02/02/1967	Đại học	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Trãi	59 tuổi 9 tháng	01/12/2026	01/3/2029	2 năm 3 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XII	UBND XÃ THẮNG BÌNH												
27	Lê Hoàng Đào	28/11/1966	Đại học	Tổ trưởng chuyên môn, Giáo viên Trường THCS Trần Quý Cáp	59 tuổi 11 tháng	01/11/2026	01/12/2028	2 năm 1 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
28	Phạm Trí Tín	07/8/1969	Cao đẳng	Giáo viên Trường Tiểu học Nguyễn Thành	57 tuổi 1 tháng	01/10/2026	01/9/2031	4 năm 11 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh, chức vụ đang đảm nhiệm	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế (tuổi, tháng)	Thời điểm tinh giản biên chế	Thời điểm nghỉ hưu theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP	Số năm nghỉ hưu trước tuổi (năm, tháng)	Chính sách tinh giản biên chế				Đối tượng tinh giản biên chế
									Nghỉ hưu trước tuổi	Chuyển sang làm việc tại các tổ chức không hưởng lương thường xuyên từ NSNN	Thời việc ngay	Thời việc sau khi đi học nghề	
	A	I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
29	Phan Văn Đới	01/01/1969	Cao đẳng	Giáo viên Trường Tiểu học Lương Thế Vinh	57 tuổi 7 tháng	01/9/2026	01/02/2031	4 năm 5 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
30	Võ Thị Kim	10/4/1972	Cao đẳng	Giáo viên Trường Tiểu học Trưng Vương	54 tuổi 7 tháng	01/12/2026	01/9/2030	3 năm 9 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XIII	UBND XÃ THƯỢNG ĐỨC												
31	Lê Trường Sơn	01/01/1968	Đại học	Giáo viên Trường Tiểu học Trương Đình Nam	58 tuổi 9 tháng	01/11/2026	01/02/2030	3 năm 3 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
32	Trần Thị Minh	30/12/1970	Đại học	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Huệ	55 tuổi 7 tháng	01/8/2026	01/9/2028	2 năm 1 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
33	Nguyễn Thị Nở	27/10/1971	Đại học	Giáo viên Trường TH&THCS Đại Sơn	54 tuổi 10 tháng	01/9/2026	01/11/2029	3 năm 2 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XIV	UBND XÃ THẮNG PHÚ												
34	Nguyễn Đông	12/10/1969	Cao đẳng	Giáo viên Trường TH&THCS Nguyễn Công Trứ	57 tuổi 1 tháng	01/12/2026	01/11/2031	4 năm 11 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
35	Vũ Thị Thu Uyên	01/01/1972	Cao đẳng	Giáo viên Trường TH&THCS Nguyễn Công Trứ	54 tuổi 7 tháng	01/9/2026	01/6/2030	3 năm 9 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
36	Đình Hữu Phước	01/9/1968	Cao đẳng	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Tri Phương	58 tuổi 2 tháng	01/12/2026	01/10/2030	3 năm 10 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XV	UBND PHƯỜNG HỘI AN TÂY												
37	Phan Cẩm Tú	04/6/1969	Đại học	Giáo viên Trường THCS Phan Bội Châu	57 tuổi 2 tháng	01/9/2026	01/7/2031	4 năm 10 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XVI	UBND PHƯỜNG AN THẮNG												
38	Trần Thị Thiên Thanh	02/01/1972	Trung cấp	Tổ trưởng Tổ Văn phòng, Kế toán, Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	54 tuổi 7 tháng	01/9/2026	01/6/2030	3 năm 9 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
39	Võ Thị Nguyệt	02/6/1971	Đại học	Giáo viên Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	55 tuổi 2 tháng	01/9/2026	01/7/2029	2 năm 10 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh, chức vụ đang đảm nhiệm	Tuổi khi giải quyết tình gián biên chế (tuổi, tháng)	Thời điểm tình gián biên chế	Thời điểm nghỉ hưu theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP	Số năm nghỉ hưu trước tuổi (năm, tháng)	Chính sách tình gián biên chế				Đối tượng tình gián biên chế
									Nghỉ hưu trước tuổi	Chuyển sang làm việc tại các tổ chức không hưởng lương thường xuyên từ NSNN	Thời việc ngay	Thời việc sau khi đi học nghề	
	A	I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
XVII UBND XÃ NAM PHƯỚC													
40	Nguyễn Thị Nga	12/01/1971	Cao đẳng	Giáo viên Trường Tiểu học Số 3 Nam Phước	55 tuổi 7 tháng	01/9/2026	01/10/2028	2 năm 1 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
41	Lê Thị Ngọc Ánh	04/02/1971	Đại học	Giáo viên Trường Tiểu học Số 3 Nam Phước	55 tuổi 6 tháng	01/9/2026	01/11/2028	2 năm 2 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
42	Nguyễn Thị Tài	01/10/1971	Cao đẳng	Giáo viên Trường Tiểu học Số 3 Nam Phước	54 tuổi 10 tháng	01/9/2026	01/11/2029	3 năm 2 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XVIII UBND XÃ TRÀ LINH													
43	Hồ Văn Bót	15/12/1973	Trung cấp	Giáo viên Trường PTDTBT Tiểu học Ngọc Linh	52 tuổi 7 tháng	01/8/2026	01/01/2031	4 năm 5 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
44	Đinh Văn Hồng	17/7/1973	Trung cấp	Giáo viên Trường PTDTBT Tiểu học Ngọc Linh	53 tuổi	01/8/2026	01/8/2030	4 năm	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XIX UBND XÃ TRÀ MY													
45	Phạm Thị Luận	02/3/1971	Cao đẳng	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	55 tuổi 5 tháng	01/9/2026	01/12/2028	2 năm 3 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XX UBND XÃ QUẾ SƠN													
46	Võ Văn Loan	12/6/1969	Cao đẳng	Giáo viên Trường Tiểu học Đông Phú	57 tuổi 2 tháng	01/9/2026	01/7/2031	4 năm 10 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
47	Phạm Văn Hiền	01/01/1968	Cao đẳng	Giáo viên Trường THCS Quế Long	58 tuổi 7 tháng	01/9/2026	01/02/2030	3 năm 5 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
48	Đỗ Chí Cường	05/01/1969	Đại học	Giáo viên Trường TH Quế Long	57 tuổi 10 tháng	01/12/2026	01/02/2031	4 năm 2 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XXI UBND XÃ TÂY HỒ													
49	Hồ Thị Hoa	10/4/1971	Đại học	Giáo viên Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	55 tuổi 6 tháng	01/11/2026	01/01/2029	2 năm 2 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XXII UBND PHƯỜNG HỘI AN													



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh, chức vụ đang đảm nhiệm	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế (tuổi, tháng)	Thời điểm tinh giản biên chế	Thời điểm nghỉ hưu theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP	Số năm nghỉ hưu trước tuổi (năm, tháng)	Chính sách tinh giản biên chế				Đối tượng tinh giản biên chế
									Nghỉ hưu trước tuổi	Chuyển sang làm việc tại các tổ chức không hưởng lương thường xuyên từ NSNN	Thời việc ngay	Thời việc sau khi đi học nghề	
	A	I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
60	Huỳnh Thanh Hà	20/9/1969	Cao đẳng	Giáo viên Trường PTDTBT Tiểu học Kim Đồng	57 tuổi	01/10/2026	01/10/2031	5 năm	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
61	Hoàng Thị Minh Hương	27/9/1971	Đại học	Giáo viên Trường PTDTBT Tiểu học Kim Đồng	54 tuổi 11 tháng	01/9/2026	01/10/2029	3 năm 1 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
62	Trần Văn Hòa	05/7/1968	Trung cấp	Giáo viên Trường TH&THCS Huỳnh Thúc Kháng	58 tuổi 1 tháng	01/9/2026	01/8/2030	3 năm 11 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XXVI	UBND XÃ THANH MỸ												
63	Khương Thị Linh	18/10/1971	Cao đẳng	Tổ trưởng chuyên môn, Giáo viên Trường Tiểu học Thanh Mỹ	54 tuổi 10 tháng	01/9/2026	01/11/2029	3 năm 2 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XXVII	UBND XÃ SÔNG VÀNG												
64	Phạm Văn Chính	06/01/1969	Đại học	Giáo viên Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	57 tuổi 8 tháng	01/10/2026	01/02/2031	4 năm 4 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XXVIII	UBND XÃ THẮNG AN												
65	Nguyễn Văn Kê	10/5/1969	Đại học	Giáo viên Trường Tiểu học Lê Văn Tám	57 tuổi 3 tháng	01/9/2026	01/6/2031	4 năm 9 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XXIX	UBND PHƯỜNG HÒA CƯỜNG												
66	Nguyễn Thị Tuyết	15/3/1983	Đại học	Giáo viên Trường THCS Hồ Nghinh	43 tuổi 4 tháng	01/8/2026					X		Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XXX	UBND PHƯỜNG HÒA XUÂN												
67	Ngô Hồng Khánh	29/12/1966	Cao đẳng	Hiệu trưởng Trường Tiểu học số 1 Hòa Châu	59 tuổi 8 tháng	01/9/2026	01/01/2029	2 năm 4 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
68	Đỗ Thị Kiều Trang	11/11/1972	Cao đẳng	Giáo viên Trường Tiểu học số 1 Hòa Châu	53 tuổi 9 tháng	01/9/2026	01/8/2031	4 năm 11 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
69	Trần Sơn	27/3/1968	Cao đẳng	Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hòa Phước	58 tuổi 5 tháng	01/9/2026	01/4/2030	3 năm 7 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh, chức vụ đang đảm nhiệm	Tuổi khi giải quyết tình gián biên chế (tuổi, tháng)	Thời điểm tình gián biên chế	Thời điểm nghỉ hưu theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP	Số năm nghỉ hưu trước tuổi (năm, tháng)	Chính sách tình gián biên chế				Đối tượng tình gián biên chế
									Nghỉ hưu trước tuổi	Chuyển sang làm việc tại các tổ chức không hưởng lương thường xuyên từ NSNN	Thời việc ngay	Thời việc sau khi đi học nghề	
	A	I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
70	Lâm Thị Kim Nguyên	26/7/1971	Đại học	Kế toán Trường THCS Nguyễn Hồng Anh	55 tuổi 1 tháng	01/9/2026	01/8/2029	2 năm 11 tháng	X				Trong năm 2025, viên chức có tổng số ngày nghỉ làm việc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
71	Nguyễn Thị Thanh Nguyệt	01/5/1971	Đại học	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Thiện Thuật	54 tuổi 3 tháng	01/9/2026	01/6/2029	2 năm 9 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
72	Trần Xuân Dũng	19/7/1969	Đại học	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Thiện Thuật	57 tuổi 1 tháng	01/9/2026	01/8/2031	4 năm 11 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
73	Nguyễn Văn Thanh	15/3/1969	Đại học	Giáo viên Trường Tiểu học Trần Đại Nghĩa	57 tuổi 5 tháng	01/9/2026	01/4/2031	4 năm 7 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
74	Nguyễn Thị Hương	10/12/1972	Đại học	Giáo viên Trường Tiểu học Trần Đại Nghĩa	53 tuổi 8 tháng	01/9/2026	01/9/2031	5 năm	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XXXI	UBND XÃ BÀ NÀ												
75	Lê Quý Dương	28/7/1968	Cao đẳng	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	58 tuổi 1 tháng	01/9/2026	01/8/2030	3 năm 11 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
76	Nguyễn Thành Khương	04/11/1967	Cao đẳng	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	58 tuổi 9 tháng	01/9/2026	01/12/2029	3 năm 3 tháng	X				Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XXXII	UBND PHƯỜNG SƠN TRÁ												
77	Nguyễn Thị Huyền Nuôi	12/10/1975	Đại học	Giáo viên Trường Mầm non Vành Khuyên	50 tuổi 9 tháng	01/8/2026					X		Trong năm học 2025 - 2026, viên chức xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện thực hiện tình gián biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý

Danh sách này có tổng cộng 77 người./.